

Số **135** /TB-TLĐ

Hà Nội, ngày **31** tháng 8 năm 2015

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH TAI NẠN LAO ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015
THEO HỆ THỐNG CÔNG ĐOÀN

CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số.....**2055**
Ngày **07** tháng...**9**...năm 2015

1. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số vụ Tai nạn lao động trong 6 tháng đầu năm 2015

Trong những tháng đầu năm 2015 tình hình TNLĐ ở nước ta diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, số liệu về các vụ tai nạn nhiều hay ít là do chúng ta nhận được báo cáo của cơ sở nhiều hay ít. Theo thống kê chưa đầy đủ từ các báo cáo và biên bản điều tra tai nạn lao động (TNLĐ) của các Liên đoàn lao động (LĐLĐ) tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành TW, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn gửi về Tổng Liên đoàn và thông tin trên các báo, đài, mạng Internet đến ngày 12.8.2015 cả nước đã xảy ra 3.416 (6 tháng năm 2014 là 3.459 vụ) vụ tai nạn lao động làm 3.509 (6 tháng năm 2014 là 3.510 người) người bị nạn trong đó:

- Số vụ TNLĐ chết người: 267 vụ (6 tháng năm 2014 là 258 vụ)
- Số người chết: 287 người (6 tháng năm 2014 là 280 người)
- Số người bị thương nặng: 680 người (6 tháng năm 2014 là 660 người)
- Nạn nhân là lao động nữ: 1.074 người (6 tháng năm 2014 là 1.187 người)

2. Tình hình TNLĐ ở các địa phương

2.1. Những địa phương xảy ra nhiều vụ TNLĐ trong 6 tháng đầu năm 2015

TT	Địa phương	Số vụ	Số người bị nạn	Số vụ chết người	Số người chết	Số người bị thương nặng
1	Đồng Nai	951	956	13	13	67
2	TP Hồ Chí Minh	580	583	13	15	65
3	Bình Dương	291	299	17	18	15
4	Quảng Ninh	214	216	15	16	114
5	Long An	89	89	9	9	5
6	TP Hà Nội	77	77	11	11	1
7	Hải Dương	66	66	27	27	49
8	Quảng Bình	33	35	9	9	26

9	Hà Nam	16	16	7	7	2
10	Bình Định	12	12	8	9	1

Các địa phương trên có tổng số người chết vì tai nạn lao động chiếm 42,96% số người chết vì tai nạn lao động trên toàn quốc.

2.2. Một số vụ TNLD nghiêm trọng 6 tháng đầu năm 2015

- Vụ tai nạn do sập giàn giáo xảy ra vào 19h50 ngày 25/3/2015 của Công ty Sam Sung tại Dự án Formusa Khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh làm 13 người chết và 29 người bị thương.

- Vụ tai nạn xảy ra vào 16h00 ngày 29/3/2015 tại xưởng khai thác đá Chiến Nguyên (tại Làng Ngã Hón, xã Lộc Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa) làm 2 người chết và 01 người bị thương.

- Vụ tai nạn do tụt đồ lò xảy ra vào 20h20 ngày 20/5/2015 tại Xí nghiệp khai thác và kinh doanh than Đông Triều thuộc Cty CP Xi măng và xây dựng Quảng Ninh làm 2 người chết.

- Vụ tai nạn do bị đất sạt lở vùi lấp xảy ra vào 11h15 ngày 20/5/2015 tại Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Tân Tiến, tỉnh Bình Thuận làm 2 người chết.

- Vụ tai nạn do sập giàn giáo xảy ra vào 7h35 ngày 10/7/2015 của Toà nhà văn phòng Nam Sài Gòn, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh làm 03 người chết và 04 người bị thương.

- Vụ tai nạn do bị đứt cáp xảy ra vào 20h00 ngày 14/7/2015 tại Xí nghiệp xếp dỡ cảng Chùa Vẽ (đơn vị trực thuộc Cảng Hải Phòng) làm 2 người chết.

II. PHÂN TÍCH CÁC VỤ TAI NẠN LAO ĐỘNG TỪ CÁC BIÊN BẢN ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG

Trong 06 tháng đầu năm 2015 toàn quốc đã xảy ra 287 người chết, tính đến ngày 12 tháng 8 năm 2015, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam chỉ nhận được **75 Báo cáo, biên bản điều tra**. Phân tích các vụ tai nạn lao động từ các báo cáo, biên bản điều tra, có một số đánh giá cụ thể như sau:

1. TNLD chết người theo loại hình cơ sở sản xuất

- Loại hình Công ty TNHH chiếm 33,7% số vụ tai nạn chết người và 40,6% số người chết;

- Loại hình Công ty cổ phần chiếm 37% số vụ tai nạn chết người và 34% số người chết;

- Loại hình Doanh nghiệp nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp chiếm 17,4% số vụ tai nạn và 15,1% số người chết;

- Loại hình Công ty liên doanh có vốn đầu tư của nước ngoài chiếm 1,1% số vụ tai nạn và 1,0% số người chết.

- Loại hình Doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh cá thể chiếm 8,7% số vụ tai nạn và 7,6% số người chết;

Thực tế, TNLD ở khu vực kinh tế tư nhân và khu vực nông lâm thủy sản xảy ra rất nhiều nhưng không được báo cáo thống kê đầy đủ.

2. Những lĩnh vực sản xuất kinh doanh xảy ra nhiều tai nạn lao động chết người

Báo cáo phân tích từ các vụ TNLD chết người cho thấy:

- Lĩnh vực xây dựng chiếm 34,5% tổng số vụ tai nạn và 37,5% tổng số người chết;
- Lĩnh vực khai thác khoáng sản chiếm 10,9% tổng số vụ và 12,1% tổng số người chết;
- Lĩnh vực cơ khí chế tạo chiếm 8,2 % tổng số vụ và 7,7% tổng số người chết;
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện chiếm 6,8% tổng số vụ và 6,4% tổng số người chết.

3. Các yếu tố chấn thương chủ yếu làm chết người nhiều nhất

- Ngã rơi từ trên cao chiếm 30% tổng số vụ và 28% tổng số người chết;
- Điện giật chiếm 13,46% tổng số vụ và 11,84% tổng số người chết;
- Vật rơi, đồ sập chiếm 18,8% tổng số vụ và 23,9% tổng số người chết;
- Tai nạn giao thông chiếm 20,64% tổng số vụ và 18% tổng số người chết;
- Máy, thiết bị cán, kẹp, cuốn chiếm 9,1% tổng số vụ và 8,3% tổng số người chết.

4. Các nguyên nhân chủ yếu để xảy ra tai nạn lao động chết người

4.1. Nguyên nhân do người sử dụng lao động chiếm 56,8%, cụ thể:

- Người sử dụng lao động không huấn luyện an toàn lao động cho người lao động chiếm 13,2% tổng số vụ;
- Người sử dụng lao động không xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn chiếm 18,5% tổng số vụ;
- Thiết bị không đảm bảo an toàn lao động chiếm 22,0% tổng số vụ;
- Do tổ chức lao động không tốt chiếm 3,1% tổng số vụ.

4.2. Nguyên nhân người lao động chiếm 22,9%, cụ thể:

- Người lao động vi phạm quy trình quy phạm an toàn lao động chiếm 13,5% tổng số vụ;
- Người lao động khác vi phạm quy trình, quy phạm an toàn lao động chiếm 6,1% tổng số vụ;
- Người lao động không sử dụng PTBVVN chiếm 3,3% tổng số vụ.

4.3. Nguyên nhân khác chiếm 20,3%:

Là những vụ tai nạn lao động xảy ra do các nguyên nhân khác nhau như: khách quan khó tránh và do người khác gây ra...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH ĐIỀU TRA VÀ BÁO CÁO TNLD

1. So với 6 tháng đầu năm 2014

So với 6 tháng đầu năm 2014 số vụ TNLD, số nạn nhân và số người chết vì tai nạn lao động trong 6 tháng đầu năm 2015 cụ thể như sau:

- Số vụ TNLD giảm 43 vụ
- Tổng số nạn nhân giảm 1 người
- Số người chết tăng 7 người

2. Công tác gửi biên bản và báo cáo nhanh TNLD

Các địa phương, ngành chưa chủ động báo cáo số liệu về TNLD cho Tổng Liên đoàn. Để nắm được số liệu báo cáo, Tổng Liên đoàn đều phải gọi điện thoại đến địa phương, ngành để xin số liệu. Tính đến ngày 12.8.2015 đã xảy ra 267 vụ TNLD chết người, Tổng Liên đoàn chỉ nhận được 75 báo cáo nhanh TNLD, biên bản điều tra TNLD. Có 27 LĐLĐ tỉnh, thành phố và Công đoàn ngành/tổng số 83 địa phương, ngành (bằng 33%) gửi báo cáo về Tổng Liên đoàn.

3. Công tác điều tra TNLD

Trong 06 tháng đầu năm 2015 theo báo cáo của các LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành hầu hết các vụ tai nạn lao động có khai báo đều được điều tra theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 12/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 21/5/2012 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế; Đoàn điều tra tai nạn lao động đã phân tích và xác định đúng nguyên nhân gây TNLD và đều được đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Qua công tác điều tra TNLD cho thấy trong số các vụ TNLD chết người tại các địa phương, ngành có xảy ra TNLD thì sự phối hợp của các cơ quan chức năng trong việc giải quyết các vụ tai nạn lao động chưa tốt nên tiến độ điều tra các vụ TNLD chết người của nhiều địa phương vẫn còn rất chậm so với quy định cá biệt có những vụ TNLD kéo dài tới 200 ngày như Bình Dương, Hồ Chí Minh, Phú Thọ, Gia Lai.

4. Chất lượng các báo cáo định kỳ và báo cáo điều tra TNLD

Một số địa phương đã thực hiện tốt việc báo cáo tình hình tai nạn lao động theo đúng mẫu và thời gian quy định tại Thông tư Liên tịch số 12/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 21/5/2012 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế, nhưng đạt tỷ lệ rất thấp. Tuy nhiên, còn nhiều địa phương, ngành không có “Báo cáo TNLD theo loại hình doanh nghiệp, nghề nghiệp”.

Chất lượng báo cáo chưa cao, các địa phương, ngành khi gửi báo cáo về Tổng Liên đoàn đa số không phân tích tình hình TNLD mà chỉ chủ yếu thống kê số liệu TNLD.

5. Thiệt hại về vật chất.

Theo số liệu báo cáo chưa đầy đủ các địa phương, thiệt hại về vật chất do tai nạn lao động xảy ra trong 06 tháng đầu năm 2015 (*chi phí thuốc men, mai táng, tiền bồi thường cho gia đình nạn nhân và những người bị thương,...*) là 38,85 tỷ đồng, thiệt hại về tài sản là 2,4 tỷ đồng, tổng số ngày nghỉ do TNLĐ lên đến 43,953 ngày.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẦN THỰC HIỆN 06 THÁNG CUỐI NĂM 2015

Căn cứ vào tình hình và nguyên nhân xảy ra tai nạn lao động trong 06 tháng đầu năm 2015, để chủ động phòng ngừa và hạn chế tai nạn lao động trong thời gian tới, Tổng Liên đoàn LĐVN đề nghị các cấp công đoàn cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

1- Tăng cường tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật mới về an toàn, vệ sinh lao động, đặc biệt tuyên truyền Luật ATVSLĐ mới được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015 và có hiệu lực vào ngày 01/7/2016.

2- Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về công tác ATVSLĐ ở các doanh nghiệp có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng; đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng, sửa chữa nhà xưởng, xây lắp và sửa chữa điện, khai thác than và khoáng sản, khai thác đá,

3- Thông tin kịp thời về các vụ TNLĐ, những nguy cơ TNLĐ cho các cấp công đoàn để thông báo cho các doanh nghiệp để doanh nghiệp và người lao động rút kinh nghiệm và chủ động có những biện pháp phòng ngừa TNLĐ một cách có hiệu quả.

4- Tham gia điều tra, kết luận đầy đủ và kịp thời tất cả các vụ TNLĐ chết người, TNLĐ nghiêm trọng; hướng dẫn công đoàn cơ sở tham gia điều tra tốt các vụ TNLĐ nặng, TNLĐ nhẹ áp dụng theo đúng Thông tư Liên tịch số 12/2012/TTLT- BLĐTBXH-BYT ngày 21/5/2012 hướng dẫn khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo TNLĐ. Trong điều tra, phải quan tâm đến chất lượng tham gia của Công đoàn, phải đặt việc xác định đúng nguyên nhân và đề ra biện pháp đúng, có hiệu quả để phòng ngừa TNLĐ là mục đích hàng đầu. Kiên quyết kiến nghị xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm pháp luật AT-VSLĐ để xảy ra TNLĐ.

5- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo nhanh TNLĐ, lập biểu thống kê, thực hiện báo cáo định kỳ về TNLĐ theo quy định của Tổng Liên đoàn nêu trong Chỉ thị 01/ĐCT ngày 19/11/2012 về việc thực hiện thống kê, báo cáo tai nạn lao động trong hệ thống công đoàn.

Nơi nhận:

- LĐLĐ các tỉnh, Thành phố;
- CĐ ngành TW và tương đương;
- CĐ Tổng công ty trực thuộc TLĐ;
- Thường trực ĐCT TLĐ (để báo cáo);
- Lưu: VPTLĐ; VP Ban QHLD.

TL. ĐOÀN CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN QUAN HỆ LAO ĐỘNG



Lê Trọng Sang